

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC THỦY LỢI VÀ LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐỀ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban dân dân tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

A1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI								
1		Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	22 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia.	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	Điều 13, Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

A2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI								
1	1.004427	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp	15 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; Khoản 1, 2, 8 Điều 15, Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh						40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	
2	2.001796	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	10 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
3	2.001426	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	10 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 1, 2, 8 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
4	2.001795	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp	10 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 7, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Điều	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ

Phần chữ “in nghiêng” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh		- Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia		ng nghiệp và Môi trường.		22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
5	1.003870	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	7 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 7, Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
6	1.003893	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	03 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 1, 4 Điều 26 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
7	2.001793	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	7 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 5, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
8	1.004385	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	7 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 3, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
9	2.001791	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	10 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 6, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
10	1.003880	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	7 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia.	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4, Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 24, Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh

Phân chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
11	2.001401	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	3 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4, 6 Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 19; Khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
12	1.003867	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt	20 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Điều 7; Khoản 2 Điều 9, Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
13	2.001804	Phê duyệt phương án, cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt	18 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Điều 22, Điều 23 Thông tư số 08/2026/TT BNNMT ngày 26/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “in nghiêng” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
14	1.003232	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	30 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
15	1.003221	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	15 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
16	1.003211	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	20 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018.	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh

Phần chữ “in nghiêng” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
17	1.003203	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	20 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018.	Thủ tục này đã được ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo QĐ 755/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh
II LĨNH VỰC ĐỀ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI									
1	1.008408	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh	3 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân các tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	- Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ, - Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 494/QĐ-BNNMT ngày 6/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	1.013644	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh	20 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân các tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.và Môi trường.	Không	- Luật Đề điều ngày 29 tháng 11 năm 2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17/6/2020	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 494/QĐ-BNNMT ngày 6/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Phần chữ “in nghiêng” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

A.3. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI								
1	1.014846	<i>Phê duyệt văn kiện, điều chỉnh văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ</i>	05 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. (thay thế mã 1.008409 và mã 1.008410)

B. CẤP XÃ

B1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI								
1		Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	20 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	Điều 13, Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

B2 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trục tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI								
1	-	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	13 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã</i>	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 1, 2, 8 Điều 15, Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	-	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	8 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã</i>	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4 Điều 15; Điều a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
3	-	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện;	8 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia .	Toàn trình	- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về</i>	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 1, 2, 8 Điều 15; Điều b khoản 1 Điều 19 Điều 20; Khoản 2 Điều	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã				<i>nông nghiệp và môi trường cấp xã</i>		24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	
4	-	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	8 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã</i>	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
5	-	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	5 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã</i>	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 6, 7 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 23; khoản 2 Điều 24; Điều 25, Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6	-	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	2 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã</i>	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 1, 3, 4 Điều 26, Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
7	-	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	5 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.</i> - <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã</i>	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 5, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 22, Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phản chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
8	-	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	5 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia .	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 3, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
9	-	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	8 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia .	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 6, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
10	-	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	5 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4, Điều 15; Khoản 2, Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trục tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
11	-	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	2 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 4, 6 Điều 15; Khoản 2 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
12	2.001627	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	20 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 - Điều 7, Điều 9 Thông tư số 08/2026/TT- BNNMT ngày 26/01/2026.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
13	1.003446	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	20 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
14			20	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:	Không	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày	Nội dung TTHC thực hiện theo

Phần chữ “in nghiêng” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	1.003440	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	<i>ngày làm việc</i>	phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia		Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã		19/6/2017 Luật và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018.	Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
15	.001621	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện).	<i>7 ngày làm việc</i>	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/05/2018	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
16	1.003347	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	<i>30 ngày làm việc</i>	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	- Khoản 2, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	DVC Trực tuyến	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
17	1.003471	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	10 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia.	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	Khoản 3, Điều 17, Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
II LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI									
1	1.010091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	10 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia .	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã	Không	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ, Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 494/QĐ-BNNMT ngày 6/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	1.010092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	13 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc bưu chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã. - Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia .	Toàn trình	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ, Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 494/QĐ-BNNMT ngày 6/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “in nghiêng” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	CẤP TỈNH			
1	1.003921	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Khoản 2; điểm c khoản 3 Điều 33 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026;	Quy định tại Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	1.003188	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 - Điểm c khoản 3 Điều 33 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	
II	CẤP XÃ			
1	1.013768	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp	Điểm b, khoản 3 Điều 33 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026	Quy định tại Quyết định số 498/QĐ-BNNMT ngày 9/2/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Phần chữ “*in nghiêng*” là nội dung được sửa đổi, bổ sung.